

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016-2020

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 8883.....

Ngày: 19/8/2016

Chuyên: K.H.C.N.

ĐẾN

Lưu hồ sơ số: .....

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 799/TTr-SCT ngày 29 tháng 7 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016-2020.

**Điều 2.** Giao Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công thương, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Lao động Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Bộ Công thương;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP2, 3, 4, 5, 6;
- (kh 144)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**\*Nguyễn Ngọc Thạch**

## **KẾ HOẠCH**

### **Hành động thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, giai đoạn 2016 -2020**

*(Kèm theo Quyết định số 1051/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2016  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)*

Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (SXSH) là việc áp dụng liên tục chiến lược phòng ngừa tổng hợp về môi trường vào các quá trình sản xuất, sản phẩm và dịch vụ nhằm nâng cao hiệu suất sinh thái và giảm thiểu rủi ro cho con người và môi trường trong hoạt động sản xuất công nghiệp. Áp dụng SXSH trong công nghiệp là việc áp dụng các giải pháp về quản lý, công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu; giảm thiểu phát thải và hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường; phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Bình theo hướng tăng trưởng "Xanh", bền vững.

Nhằm thúc đẩy các hoạt động áp dụng SXSH trong các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về “Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020”, phát triển công nghiệp bền vững, tạo môi trường sạch để phát triển du lịch. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016 - 2020, với các nội dung sau:

### **I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Sản xuất sạch hơn được áp dụng rộng rãi tại các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu; giảm thiểu phát thải và hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm; bảo vệ và cải thiện chất lượng môi trường, sức khỏe con người và đảm bảo phát triển bền vững theo đúng chủ chương và định hướng được quy định tại Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về hoạt động khuyến công và Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07 tháng 09 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về “Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020”.

### **II. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

- 95% cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhận thức được lợi ích của việc áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

- 35% cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh áp dụng sản xuất sạch hơn, tiết kiệm được từ 8-13% mức tiêu thụ năng lượng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu trên đơn vị sản phẩm.

- 100% UBND các huyện, thành phố có cán bộ chuyên trách đủ năng lực hướng dẫn áp dụng SXSH cho các cơ sở sản xuất công nghiệp.

### **III. CÁC NHIỆM VỤ CỦA KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG.**

#### **1. Nhiệm vụ chung:**

**1.1. Nhóm nhiệm vụ 1: Nâng cao nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.**

- Về tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về sản xuất sạch hơn cho các cấp, các ngành, địa phương, cơ sở sản xuất công nghiệp và cộng đồng dân cư.

- Tập huấn nâng cao nhận thức lợi ích của sản xuất sạch hơn, năng lực cho các đối tượng có vai trò thực hiện áp dụng, hỗ trợ, phổ biến, hướng dẫn, tư vấn, quản lý triển khai thực hiện chiến lược.

**1.2. Nhóm nhiệm vụ 2: Hỗ trợ kỹ thuật về áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp.**

- Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng thí điểm áp dụng sản xuất sạch hơn như đánh giá sản xuất sạch hơn, hỗ trợ các cơ sở điển hình xây dựng mô hình áp dụng sản xuất sạch hơn, hỗ trợ về nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật về sản xuất sạch hơn.

- Hỗ trợ nhân rộng mô hình về áp dụng sản xuất sạch hơn như xây dựng và phổ biến hướng dẫn kỹ thuật về sản xuất sạch hơn, tham quan, học tập các mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn.

**1.3. Nhóm nhiệm vụ 3: Hoàn thiện mạng lưới tổ chức hỗ trợ sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.**

- Thành lập bộ phận thực hiện sản xuất sạch hơn trong công nghiệp tại một đơn vị sự nghiệp có chức năng tư vấn thuộc của Sở Công Thương.

- Tạo mạng lưới tư vấn sản xuất sạch hơn từ Sở Công Thương xuống đến các phòng Công Thương, phòng Kinh tế các huyện, thành phố.

**1.4. Nhóm nhiệm vụ 4: Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.**

Mở chuyên mục trên website của Sở Công Thương để phổ biến thông tin và làm đầu mối kết nối giữa cơ quan quản lý nhà nước với các cơ sở sản xuất về áp dụng sản xuất sạch hơn.

**1.5. Nhóm nhiệm vụ 5: Hoàn thiện các cơ chế, chính sách để thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.**

Xây dựng các quy định thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

**2. Nhiệm vụ cụ thể:** (Được thể hiện cụ thể tại danh mục kèm theo).

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN.**

1. Kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016-2020 được đảm bảo từ các nguồn:

- Ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp của 05 Đề án thành phần thuộc nội dung, nhiệm vụ của “Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020” theo hướng dẫn của Bộ Công thương.

- Ngân sách địa phương: Hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh trích từ nguồn kinh phí khuyến công đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 26/5/2015 về việc phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016 – 2020.

- Nguồn kinh phí viện trợ, các nguồn tài trợ, đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài, hoặc các nguồn hợp pháp khác.

- Nguồn kinh phí của các cơ sở sản xuất công nghiệp được trích lập để áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp và đổi mới công nghệ tại đơn vị mình.

2. Hàng năm, các đơn vị căn cứ nội dung các nhóm nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch, lập dự toán kinh phí tổng hợp vào dự toán của đơn vị mình hoặc gửi đơn vị chủ trì tổng hợp. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt đối với nguồn kinh phí thuộc ngân sách địa phương; Sở Công thương tổng hợp, trình Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công thương đối với nguồn kinh phí thuộc ngân sách trung ương.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Để thực hiện hiệu quả và đồng bộ việc áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh giao các Sở, ngành, địa phương thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm theo phân công như sau :

1. Sở Công thương chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học - Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ngành có liên quan triển khai tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công thương kết quả thực hiện.

2. Sở Tài chính phối hợp với các Sở, ngành liên quan cân đối, bố trí kinh phí sự nghiệp môi trường, sự nghiệp khoa học công nghệ, kinh phí khuyến công để hỗ trợ triển khai các hoạt động của kế hoạch. Đồng thời hướng dẫn sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh để thực hiện các nội dung của Kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý nhà nước của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Công thương tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, và định kỳ hàng năm gửi báo cáo kết quả về Sở Công thương.

4. Các cơ sở sản xuất công nghiệp: Xây dựng kế hoạch và triển khai áp dụng sản xuất sạch hơn, từng bước nghiên cứu áp dụng các giải pháp sản xuất sạch hơn vào sản xuất tại đơn vị mình. Đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp đã áp dụng sản xuất sạch hơn, định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh và Sở Công thương về kết quả việc áp dụng sản xuất sạch hơn tại đơn vị mình.

Hàng năm trước ngày 15 tháng 12 các cơ quan, đơn vị tham gia thực hiện Kế hoạch hành động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công thương. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Công thương) để kịp thời chỉ đạo./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Thạch**



**DANH MỤC**

**Nhiệm vụ triển khai thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016 - 2020**

**Quyết định số 1051/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh)**

TT	Hành động	Nội dung	Kết quả dự kiến	Trách nhiệm	Thời gian thực hiện
<b>I. Giai đoạn 2016-2017</b>					
<b>Nhóm nhiệm vụ 1. Nâng cao nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.</b>					
1.1	Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng các ấn phẩm, tờ rơi, các bài báo, phóng sự, phim ảnh về sản xuất sạch hơn..</li> <li>- Tổ chức các hoạt động truyền thông về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài liệu (các ấn phẩm, tờ rơi, phóng sự, phim ảnh..) tuyên truyền về sản xuất sạch hơn..</li> <li>- Các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, người lao động tiếp cận được hoạt động SXSH</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: Sở Công Thương</li> <li>- Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền Thông; Đài Phát thanh - truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình; cơ quan tư vấn; đơn vị hỗ trợ sản xuất sạch hơn, các tổ chức khoa học và công nghệ. Các tổ chức chính trị xã hội, Công đoàn doanh nghiệp...</li> </ul>	2016 - 2017
1.2	Tổ chức các hoạt động thu hút sự tham gia của các tổ chức quần chúng và cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường và áp dụng sản xuất sạch hơn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các hình thức tuyên truyền kết hợp với các phong trào quần chúng như thi sáng tác, văn nghệ, ngày môi trường thế giới 5/6, vệ sinh an toàn lao động</li> <li>- phòng chống cháy nổ...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử cán bộ đi đào tạo tại các lớp do cấp Trung ương tổ chức.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: Sở Công Thương.</li> <li>- Phối hợp: Cơ quan tư vấn, đơn vị hỗ trợ sản xuất sạch hơn, các tổ chức khoa học công nghệ.</li> </ul>	2017
1.3	Đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho các cán bộ thúc đẩy và thực hiện áp dụng sản xuất sạch hơn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức đào tạo tại địa phương. (Có khoảng 15 người được đào tạo mỗi năm)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>25% Cán bộ hoạt động SXSH được đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.</li> </ul>		2017

1.4	Tổ chức xét duyệt và khen thưởng các cá nhân, đơn vị thực hiện tốt Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng quy chế xét duyệt.</li> <li>- Vận động</li> <li>- Tổ chức xét duyệt.</li> <li>- Tổ chức Hội nghị khen thưởng.</li> </ul>	<p>Trao giải thưởng cho các điển hình áp dụng và thúc đẩy sản xuất sạch hơn, kết hợp tuyên truyền phổ biến.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì: Sở Công Thương.</li> <li>- Phối hợp: Các ngành có liên quan, Cơ quan truyền thông, đơn vị tư vấn.</li> </ul>	2017
<b>Nhóm nhiệm vụ 2. Hỗ trợ kỹ thuật về áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp.</b>					
2.1	Tổ chức giới thiệu công nghệ sạch, kỹ thuật sản xuất sạch hơn cho các doanh nghiệp và các tổ chức liên quan	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức 02 hội nghị, hội thảo giới thiệu về áp dụng công nghệ sạch, thân thiện môi trường thuộc ngành công nghiệp tại địa phương, tại doanh nghiệp.</li> <li>- Tổ chức 02 đợt tham quan học tập các mô hình áp dụng sản xuất sạch hơn trong và ngoài tỉnh.</li> <li>- Hỗ trợ chuyển giao áp dụng công nghệ sạch, thân thiện môi trường cho các doanh nghiệp.</li> </ul>	Các công nghệ sạch, thân thiện môi trường được nhận thức, phổ biến và áp dụng.	Đơn vị tư vấn sản xuất sạch hơn; các tổ chức khoa học công nghệ.	2017
2.2	Triển khai đánh giá nhanh thực trạng và năng lực thực hiện sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức đánh giá 05 đơn vị về thực trạng và năng lực SXSH.</li> </ul>		Chủ trì: Sở Công Thương. Phối hợp: Đơn vị tư vấn.	2017
2.3	Hỗ trợ 03 đơn vị xây dựng dự án áp dụng sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tư vấn xây dựng dự án áp dụng sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp</li> </ul>		Chủ trì: Sở Công Thương. Phối hợp: Đơn vị tư vấn.	2017
2.4	Đánh giá trình độ quản lý, công nghệ, hiện trạng môi trường, an toàn, sức khoẻ của một số	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát, thu thập thông tin về công nghệ, môi trường, an toàn và sức khoẻ người lao động của</li> </ul>	Đề xuất kế hoạch đánh giá, thực hiện cho các	Chủ trì: Sở Công Thương Phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi	2017



ngành công nghiệp có ưu thế công nghiệp làm cơ sở rộng cho các ngành khác trong tỉnh vào năm tiếp theo.		25% các đơn vị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh.	ngành sản xuất sạch hơn, khu vực khác.	trường, Sở Khoa học Công nghệ, Sở Y tế, Sở Lao động thương binh và Xã hội.	
<b>Nhiệm vụ 3. Hoàn thiện mạng lưới tổ chức hỗ trợ sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định thành lập bộ phận phụ trách sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</li> <li>- Hỗ trợ cho hoạt động của Trung tâm Khuyên công và Tư vấn phát triển công nghiệp (bộ phận phụ trách sản xuất sạch hơn: máy tính, máy chiếu, nhân lực...)</li> <li>- Xây dựng triển khai các hoạt động hỗ trợ sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.</li> <li>- Tổ chức hoạt động của mạng lưới.</li> <li>- Hỗ trợ công cụ hoạt động cho đầu mối mạng lưới các huyện, thành phố, thị xã</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành lập bộ phận phụ trách sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.</li> <li>- Tiến hành các hoạt động hỗ trợ, tư vấn cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn.</li> </ul>		
3.1	Xây dựng và vận hành Ban sản xuất sạch hơn trong công nghiệp tại Trung tâm Khuyên Công và Tư vấn phát triển công nghiệp.		Chủ trì: Sở Công Thương		2017
3.2	Xây dựng mạng lưới hỗ trợ, thực hiện và giám sát áp dụng sản xuất sạch hơn và bảo vệ môi trường tại các huyện, thành phố.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mở chuyên mục sản xuất sạch hơn trên website của Sở Công Thương.</li> <li>- Xây dựng, duy trì và nâng cao cơ sở dữ liệu về sản xuất sạch hơn.</li> </ul>	Có mạng lưới hỗ trợ SXSH đến cấp huyện thị.	Chủ trì: Sở Công Thương. Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; các sở ngành liên quan và các doanh nghiệp	2017
<b>Nhiệm vụ 4. Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</b>					
	Xây dựng cơ sở dữ liệu về sản xuất sạch hơn và mở chuyên mục trên website của Sở Công Thương				2017



<b>Nhóm nhiệm vụ 5. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách để thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.</b>			
5.1	- Ban hành kế hoạch hành động thực hiện sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020	- Các cơ chế chính sách về tài chính thúc đẩy sản xuất sạch hơn. - Các cơ chế chính sách khuyến khích áp dụng sản xuất sạch hơn	Chi thị, các cơ chế chính sách được ban hành và được áp dụng trên địa bàn tỉnh.
5.2	- Ban hành chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.		- Chủ trì: Sở Công Thương - Phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Các tổ chức xã hội, ...
5.3	Ban hành các cơ chế chính sách của Ủy ban nhân dân tỉnh về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.		2016-2017

## **II. Giai đoạn 2018-2020**

### **Nhóm nhiệm vụ 1. Nâng cao nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.**

1.1	Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông.	- Thu thập, bổ sung tài liệu về kết quả áp dụng sản xuất sạch hơn. - Xây dựng các ấn phẩm, tờ rơi, các bài báo, phóng sự, phim ảnh về sản xuất sạch hơn.. - Tổ chức các hoạt động truyền thông về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.	- Tài liệu (các ấn phẩm, tờ rơi, phóng sự, phim ảnh) tuyên truyền về sản xuất sạch hơn..  - Các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp,	- Chủ trì: Sở Công Thương - Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền Thông; Đài Phát thanh - truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình, các tổ chức chính trị xã hội, Công đoàn doanh nghiệp...	2018 - 2020
1.2	Tổ chức các hoạt động thu hút sự tham gia của các tổ chức quản chúng và cộng đồng dân cư	Tổ chức các hình thức tuyên truyền kết hợp với các phong trào quản chúng như thi sáng tác,			



		<p>đảm bảo vệ môi trường và áp dụng công nghệ tiên tiến nhất sạch hơn.</p>	<p>văn nghệ, ngày môi trường thế giới 5/6, vệ sinh an toàn lao động - phòng chống cháy nổ...</p>	<p>người lao động tiếp cận được hoạt động SXSH</p>		
1.3	<p>Đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho các cán bộ thực hiện áp dụng sản xuất sạch hơn.</p>	<p>- Cử cán bộ đi đào tạo tại các lớp do cấp Trung ương tổ chức. - Tổ chức đào tạo tại địa phương. (Có khoảng 45 người được đào tạo)</p>		<p>Chủ trì: Sở Công Thương. Phối hợp: Cơ quan tư vấn, đơn vị hỗ trợ sản xuất sạch hơn, các tổ chức khoa học công nghệ.</p>	2018 – 2020	
1.4	<p>Tổ chức xét duyệt và khen thưởng các cá nhân, đơn vị thực hiện tốt Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.</p>	<p>- Xây dựng quy chế xét duyệt. - Tổ chức Hội nghị khen thưởng.</p>	<p>Trao giải thưởng cho các điển hình áp dụng và thúc đẩy sản xuất sạch hơn, kết hợp tuyên truyền phổ biến.</p>	<p>- Chủ trì: Sở Công Thương. - Phối hợp: Các ngành có liên quan, Cơ quan truyền thông, đơn vị tư vấn.</p>	2018 – 2020	
<p><b>Nhóm nhiệm vụ 2. Hỗ trợ kỹ thuật về</b></p>		<p><b>áp dụng sản xuất sạch hơn tại các</b></p>		<p><b>cơ sở sản xuất công nghiệp.</b></p>		
2.1	<p>Tổ chức giới thiệu công nghệ sạch, kỹ thuật sản xuất sạch hơn cho các doanh nghiệp và các tổ chức liên quan</p>	<p>- Tổ chức 02 hội nghị, hội thảo giới thiệu về áp dụng công nghệ sạch, thân thiện môi trường thuộc ngành công nghiệp tại doanh nghiệp. - Tổ chức các đợt tham quan học tập các mô hình áp dụng sản xuất sạch hơn trong và ngoài tỉnh. - Hỗ trợ chuyên gia áp dụng công nghệ sạch, thân thiện môi trường cho các doanh nghiệp.</p>	<p>Các công nghệ sạch, thân thiện môi trường được nhân thức, phổ biến và áp dụng.</p>	<p>Đơn vị tư vấn sản xuất sạch hơn; các tổ chức khoa học công nghệ.</p>	2018 – 2020	

2.2	Triển khai đánh giá nhanh thực trạng và năng lực thực hiện sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp.	Tổ chức đánh giá 25 đơn vị về thực trạng và năng lực SXSH.		Chủ trì: Sở Công Thương. Phối hợp: Đơn vị tư vấn.	2018 – 2020
2.3	Hỗ trợ 27 đơn vị xây dựng dự án áp dụng sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp.	Tư vấn xây dựng dự án áp dụng sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp		Chủ trì: Sở Công Thương. Phối hợp: Đơn vị tư vấn.	2018 – 2020
2.4	Đánh giá trình độ quản lý, công nghệ, hiện trạng môi trường của một số ngành công nghiệp có ưu thế của tỉnh.	Khảo sát, thu thập thông tin về công nghệ, môi trường, an toàn và sức khỏe người lao động của 75% các đơn vị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Đề xuất kế hoạch đánh giá, thực hiện cho các ngành sản xuất sạch hơn, khu vực khác.	Chủ trì: Sở Công Thương Phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học Công nghệ, Sở Y tế, Sở Lao động thương binh và Xã hội.	2018 – 2020
<b>Nhóm nhiệm vụ 3. Hoàn thiện mạng lưới tổ chức hỗ trợ sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</b>					
	Xây dựng mạng lưới hỗ trợ, thực hiện và giám sát áp dụng sản xuất sạch hơn và bảo vệ môi trường tại các huyện, thành phố.	- Tổ chức hoạt động và hỗ trợ công cụ hoạt động cho đầu mối mạng lưới các huyện, thành phố.	Có mạng lưới hỗ trợ SXSH đến cấp huyện.	Sở Công Thương phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố	2018 – 2020
<b>Nhóm nhiệm vụ 4. Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</b>					
	Xây dựng cơ sở dữ liệu về sản xuất sạch hơn và mở chuyên mục trên website của Sở Công Thương	Mở chuyên mục sản xuất sạch hơn trên website của Sở Công Thương; duy trì và nâng cao cơ sở dữ liệu về sản xuất sạch hơn.	Các chuyên mục	Chủ trì: Sở Công Thương. Phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông; các sở ngành liên quan và các doanh nghiệp	2018 – 2020



**Điểm 5. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách để thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.**

<p>Ban hành văn bản chỉ đạo và cơ chế chính sách của Ủy ban nhân dân tỉnh về áp dụng sản xuất sạch hơn</p>	<p>Các văn bản chỉ đạo và chính sách khuyến khích áp dụng sản xuất sạch hơn</p>		<p>- Chủ trì: Sở Công Thương - Phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Các tổ chức xã hội, ...</p>	<p>2018 – 2020</p>
--	---	--	--	--------------------



**DỰ TOÁN**  
**phí thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp**  
**trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2017**

Kèm theo Quyết định số 1051/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch	Trong đó			
			Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương	Từ Doanh nghiệp	
1	Nâng cao nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.	75	60	9	6	
2	Hỗ trợ kỹ thuật về áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp.	170	136	20.4	13.6	
3	Hoàn thiện mạng lưới tổ chức hỗ trợ sản xuất sạch hơn trong công nghiệp	55	44	6.6	4.4	
<b>Tổng cộng</b>		<b>300</b>	<b>240</b>	<b>36</b>	<b>24</b>	

*Ba trăm triệu đồng*